

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi

mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Doanh nghiệp đã được hưởng các chính sách hỗ trợ từ các chương trình, đề án khác của Trung ương hoặc tỉnh cho cùng một nội dung chi thì không được hưởng chính sách hỗ trợ cho nội dung chi đó tại Nghị quyết này.

2. Trường hợp một dự án đồng thời thuộc diện ưu đãi, hỗ trợ của nhiều chính sách khác nhau từ ngân sách nhà nước thì chỉ được lựa chọn một chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất cho cùng một nội dung chi, bảo đảm không trùng lặp và không vượt quá định mức theo quy định.

3. Mọi thông tin về đối tượng, điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ và kết quả phê duyệt phải được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Cà Mau; Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ Cà Mau để đảm bảo sự giám sát của cộng đồng.

Điều 4. Tiêu chí hỗ trợ

Doanh nghiệp quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này, đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Cà Mau cấp quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

3. Có vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp trên báo cáo tài chính trong năm gần nhất nộp hồ sơ đáp ứng ít nhất 50% tổng mức đầu tư của dự án.

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

Doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn để được hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

2. Doanh nghiệp có sản phẩm mẫu, thiết kế sở hữu trí tuệ, nền tảng mô phỏng hoặc giải pháp thiết kế chip cụ thể; có kế hoạch thương mại hóa hoặc ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, quốc phòng, nông nghiệp, đô thị thông minh, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT).

3. Có kỹ sư, chuyên gia chuyên ngành thiết kế vi mạch, điện tử, công

nghệ thông tin; đội ngũ quản lý dự án có kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu, thiết kế hoặc phát triển sản phẩm công nghệ cao.

4. Dự án tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành về khoa học và công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật khác có liên quan

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

Nội dung hỗ trợ đối với dự án thiết kế chip bán dẫn bao gồm hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ theo mức hỗ trợ:

a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực: hỗ trợ 50% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 10 tỷ đồng/dự án.

b) Nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm: hỗ trợ 25% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 05 tỷ đồng/dự án.

c) Mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ: hỗ trợ 30% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 10 tỷ đồng/dự án.

Điều 7. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thành phần hồ sơ, biểu mẫu được quy định tại các Phụ lục kèm theo Nghị quyết này). Cách thức nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Chủ tịch Hội đồng thẩm định là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, các thành viên là lãnh đạo Sở Tài chính và các sở ngành liên quan, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp phường, xã nơi có dự án triển khai; các ngành, lĩnh vực chuyên môn và chuyên gia độc lập hoặc thành phần khác (nếu cần thiết);

b) Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện, Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định, thì trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do cho doanh nghiệp biết.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình đề nghị phê duyệt hỗ trợ dự án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc ủy quyền

cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ được bố trí từ ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc bố trí kinh phí thực hiện chính sách được thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

3. Khuyến khích huy động các nguồn tài chính hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện các dự án công nghệ số theo quy định của Nghị quyết này.

4. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa , Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND ngày....tháng..năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Mẫu số 01

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN DỰ ÁN
THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ**

**TÊN TỔ CHỨC/DOANH
NGHIỆP ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:
2. Mã số tổ chức, doanh nghiệp:
3. Địa chỉ trụ sở chính:
4. Người đại diện theo pháp luật:
 - Họ tên: ; Chức vụ:.....
 - Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu: số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....
5. Điện thoại/Email liên hệ:
6. Tên dự án:
7. Địa điểm thực hiện dự án:
8. Ngành, lĩnh vực hoạt động:
9. Tổng mức đầu tư:(tỷ đồng).
10. Loại dự án:
 - ☐ Đào tạo phát triển nguồn nhân lực
 - ☐ Nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm
 - ☐ Mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ
11. Nội dung đề nghị:

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, xác nhận dự án nêu trên thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.
12. Cam kết:

Tổ chức/doanh nghiệp cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Nơi nhận:

- Như trên:

- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Mẫu số 02
VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DỰ ÁN

**TÊN TỔ CHỨC/DOANH
NGHIỆP ĐỀ NGHỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau

1. Tên tổ chức/ doanh nghiệp:
2. Mã số tổ chức/ doanh nghiệp:
3. Địa chỉ trụ sở chính:.....
4. Người đại diện theo pháp luật:
 - Họ tên:; Chức vụ:.....
 - Số định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu: số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....
5. Tên dự án:.....
6. Tổng mức đầu tư:.....
7. Thời gian thực hiện:.....
8. Mục tiêu và sản phẩm đầu ra của dự án:
9. Các nội dung đề nghị hỗ trợ:
10. Tổng chi phí đề nghị hỗ trợ:.....đồng (bằng chữ:)
11. Tỷ lệ hỗ trợ theo quy định: %
12. Cam kết:

Tổ chức/doanh nghiệp cam kết sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, kiểm tra, giám sát theo quy định; hoàn trả hỗ trợ nếu vi phạm cam kết.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Mẫu số 03

TÀI LIỆU, HỒ SƠ, CHỨNG TỪ CHỨNG MINH TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Hồ sơ pháp lý của Doanh nghiệp và Dự án:
 - Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
 - Bản chụp Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
 - Tài liệu chứng minh năng lực tài chính (Báo cáo tài chính, xác nhận số dư ngân hàng...)
2. Tài liệu thuyết minh:
 - a) Thuyết minh chi tiết dự án thiết kế chip bán dẫn, gồm các nội dung chính sau:
 - Tên dự án, mục tiêu, yêu cầu khoa học và công nghệ cần giải quyết.
 - Phân tích, đánh giá về tính mới, tính sáng tạo, trình độ công nghệ so với trong nước và thế giới.
 - Nội dung và kế hoạch triển khai chi tiết theo từng giai đoạn, kèm theo sản phẩm dự kiến.
 - Phân tích thị trường, kế hoạch thương mại hóa và hiệu quả kinh tế - xã hội dự kiến.
 - Dự toán kinh phí chi tiết cho các hạng mục đề nghị hỗ trợ (quy định tại khoản 1 Điều 7), kèm theo các báo giá, hợp đồng nguyên tắc hoặc tài liệu chứng minh có liên quan.
 - b) Thuyết minh chi tiết về hồ sơ năng lực, gồm các nội dung chính sau:
 - Hồ sơ năng lực tài chính: Báo cáo tài chính của 02 năm gần nhất đã được kiểm toán (đối với doanh nghiệp thành lập trên 02 năm); Tài liệu chứng minh năng lực tài chính để đảm bảo nguồn vốn đối ứng thực hiện dự án.
 - Hồ sơ năng lực kỹ thuật và nhân sự: Sơ yếu lý lịch khoa học của chủ nhiệm dự án và các thành viên nghiên cứu chủ chốt, kèm theo các bằng cấp, chứng chỉ, công trình đã công bố, bằng độc quyền sáng chế liên quan (nếu có).
 - c) Các tài liệu khác:
 - Văn bản cam kết về việc tiếp nhận sinh viên/kỹ sư thực tập theo quy định tại khoản 8 Điều 5 của Nghị quyết này.
 - Tài liệu chứng minh đáp ứng tiêu chí theo Điều 4.
 - Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).